

# DOCAT

## MỖI TUẦN MỘT ĐỀ TÀI - TUẦN 86

### TẠI SAO CHÚNG TA PHẢI HÀNH ĐỘNG THEO BỐN NGUYÊN TẮC TRÊN?



Tuần trước, chúng ta đã cùng nhau chia sẻ về việc bốn nguyên tắc chính của học thuyết xã hội của Giáo Hội phải luôn được phối hợp với nhau, không tách rời hoặc làm có để chống lại nhau. Trong đề tài tuần này, chúng ta cùng nhau chia sẻ về lý do tại sao chúng ta phải hành động theo bốn nguyên tắc trên. DOCAT đưa ra câu trả lời như sau:

Làm người nghĩa là đảm nhận trách nhiệm. Không ai có thể đứng ngoài đời sống xã hội. Chúng ta sống nhờ vào người khác thì đồng thời ta cũng có trách nhiệm với người. Qua mệnh lệnh yêu thương Thiên Chúa và tha nhân, các Kitô hữu có nghĩa vụ theo đạo đức là giúp đỡ người khác, phục vụ công ích, giúp từng người sống một cuộc đời xứng đáng thật sự với nhân phẩm, và bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhóm và hội đoàn.

Đầu tiên, DOCAT khẳng định rằng là hữu thể nhân linh chúng ta phải đảm nhận trách nhiệm. Trách nhiệm ở đây chính là trách nhiệm về hành động, về loại người mà chúng ta muốn trở thành. Nói cách khác, chúng ta phải chịu trách nhiệm về các mối tương quan của mình với Thiên Chúa, với tha nhân và với vũ trụ. Như chúng ta biết, con người được phú ban cho lý trí để biết việc mình làm và ý chí để tự do chọn lựa hành động [hoặc loại người mình muốn trở thành]. Qua chính hành động nhân linh của mình, con người quyết định về các tương quan xã hội mà mình muốn có. Cũng chính qua hành động nhân linh của mình, con người có thể bảo vệ hoặc phá huỷ các mối tương quan mình đã xây dựng. Giáo huấn của Giáo Hội dạy rằng: “Có tự do, con người phải chịu trách nhiệm về các hành vi của mình theo mức độ tự do. Người càng đức hạnh, hiểu biết về sự thiện và sống khổ hạnh, ý chí càng làm chủ được các hành vi.”<sup>1</sup>

Như chúng ta đã trình bày trong những bài chia sẻ trước, con người là hữu thể tự bản chất có tính xã hội. Để sống trọn vẹn bản tính xã hội, con người phải tuân theo những nguyên tắc xã hội mà Giáo Hội đã đề nghị cho chúng ta vì những nguyên tắc này là những phát biểu đầu tiên về sự thật con người như giáo huấn của Giáo Hội dạy: “Nhìn trong toàn thể, các nguyên tắc của học thuyết xã hội chính là sự phát biểu đầu tiên về sự thật của xã hội, mà qua đó mỗi lương tâm được khuyến khích, cũng như được mời gọi cộng tác với các lương tâm khác trong sự thật, trong sự chia sẻ trách nhiệm với mọi người và chịu trách nhiệm về mọi người. Thật vậy, con người không thể né tránh vấn đề tự do và ý nghĩa của đời sống xã hội, vì xã hội không phải là một thực tại ở bên ngoài hay xa lạ với con người.”<sup>2</sup> Trong những lời trên, Giáo Hội chỉ rõ cho chúng ta thấy các nguyên tắc xã hội này được “viết” trong lương tâm của con người. Mục đích của các nguyên tắc xã hội là giúp con người sống một cuộc sống có trách nhiệm với chính mình và với người khác. Bên cạnh đó, giáo huấn của Giáo Hội còn chỉ rõ việc khi sống theo các nguyên tắc xã hội, con người thể

<sup>1</sup> Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 1734.

<sup>2</sup> Tóm Tắt về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo, số 163.

hiện chính mình là một “hữu thể có tính luân lý,” đó là hữu thể, nếu tuân theo tiếng nói lương tâm mình, luôn tìm kiếm sự thiện để thực hiện và tránh làm sự dữ. Chúng ta có thể nói rằng, con người là hữu thể có tính đạo đức vì trong lương tâm chúng ta luôn vang vọng nguyên tắc luân lý nền tảng, đó là “làm lành, lánh dữ.” Chính trong nguyên tắc luân lý nền tảng này, con người nhận ra mình là một hữu thể có tự do chọn lựa. Nhưng tự do không phải là yếu tố để giúp chúng ta muốn làm gì thì làm, ngay cả làm điều xấu. Tự do đích thực là khả năng chọn lựa làm điều thiện. Vì vậy, “càng làm điều thiện, con người càng trở nên tự do. Khi có tự do để thực hiện khi con người phải vượt cho điều thiện và công bằng. Khi bất tuân ý Chúa và chọn điều ác, con người làm mất tự do và trở nên “nô lệ tội lỗi” (x. Rm 6,17).<sup>3</sup>

Vì là hữu thể nhân linh, chịu trách nhiệm về hành động của mình, con người cũng được gọi là “hữu thể đạo đức,” tức là hữu thể biết phân biệt và chọn lựa giữa điều lành và điều dữ. Đạo đức học thường chi phối tất cả các tương quan mang tính xã hội của con người. Vì vậy, Giáo Hội chỉ ra rằng các nguyên tắc xã hội là những yêu cầu đạo đức giúp con người sống đúng với bản tính xã hội của mình:

Các nguyên tắc này có ý nghĩa luân lý sâu xa vì chúng liên hệ tới những nền tảng cuối cùng, mang tính cơ cấu của cuộc sống xã hội. Muốn hiểu trọn vẹn các nguyên tắc này, cần hành động phù hợp với những nguyên tắc ấy, đi theo con đường phát triển mà chúng đã vạch ra để có một cuộc sống xứng đáng với con người. Yêu cầu đạo đức nằm trong chính các nguyên tắc xã hội xuất sắc ấy là yêu cầu có liên quan tới cách ứng xử của mỗi cá nhân mà trong đó họ là chủ thể chịu trách nhiệm đầu tiên và quan trọng của đời sống xã hội, bất kể ở cấp độ nào, và đồng thời cũng liên quan tới các định chế được biểu hiện bởi luật pháp, bởi các quy phạm đã trở thành thông lệ và bởi các cấu trúc dân sự, vì những nhân tố này có thể ảnh hưởng và chi phối các sự lựa chọn của con người trong một thời gian dài. Thật vậy, các nguyên tắc ấy nhắc chúng ta nhớ rằng một xã hội có mặt trong lịch sử là do có nỗ lực liên kết những sự tự do của tất cả những người đang hoạt động trong xã hội ấy, họ đóng góp qua những lựa chọn của mình để xây dựng xã hội hay làm cho nó nghèo đi.<sup>4</sup>

Thứ hai, DOCAT tái khẳng định rằng là hữu thể có tính xã hội, không ai trong chúng ta có thể đứng ngoài đời sống xã hội. Ngay giây phút đầu tiên, con người đã hiện hữu trong một xã hội mà mình gắn bó suốt đời, đó là gia đình. Từ xã hội đó, con người từ từ hội nhập vào một xã hội rộng lớn hơn. Không có giây phút nào mà con người không hiện hữu trong đời sống xã hội. Khi nói đến đời sống xã hội, chúng ta nói đến các tương quan hỗ tương giữa các hữu thể nhân linh. Vì vậy, mỗi người chúng ta không chỉ có trách nhiệm với chính mình, nhưng chúng ta còn có trách nhiệm với người khác. Trong gia đình cha mẹ và con cái có trách nhiệm và bổn phận riêng của mình; trong các nhóm hoặc hội đoàn, mỗi thành viên cũng có bổn phận và trách nhiệm của mình trong tương quan với nhóm hoặc hội đoàn nói chung và từng thành viên nói riêng. Theo ngôn ngữ Kinh Thánh, mỗi người chúng ta được tạo dựng để trở nên người chăm sóc anh chị em mình, trở nên anh chị em của nhau. Trách



<sup>3</sup> Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 1733.

<sup>4</sup> Tóm Tắt về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo, số 163.

nhiệm chúng ta có dành cho nhau là lối diễn tả của mệnh lệnh yêu thương mà Chúa Giêsu đã để lại cho chúng ta. Chính qua đời sống yêu thương, chịu trách nhiệm cho nhau mà chúng ta trở nên môn đệ của Chúa Giêsu: “Cứ dấu này mà người ta nhận biết anh [chị] em là môn đệ của Thầy, là anh [chị] em yêu thương nhau” (Ga 13:35). Nhìn tứ khía cạnh này, khi chúng ta sống có trách nhiệm với anh chị em mình, hay sống đúng theo bản tính xã hội, chúng ta chỉ cho mọi người thấy chúng ta là môn đệ Chúa Giêsu.

Như chúng ta trình bày trong đoạn trên, DOCAT chỉ ra rằng mệnh lệnh yêu thương đưa người Kitô hữu lên một cấp độ cao hơn trong việc chịu trách nhiệm với người khác. Điều này được thực hiện qua việc giúp đỡ người khác để họ có được một cuộc sống xứng với nhân phẩm của mình, phục vụ công ích và bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhóm và hội đoàn. Một cách cụ thể, DOCAT chỉ ra ba cách thức để tỏ ra chúng ta sống có trách nhiệm với nhau, đó là: (1) giúp đỡ nhau để mỗi người có được cuộc sống xứng hợp với nhân phẩm của mình – là một con người và là con Thiên Chúa. Sự giúp đỡ này phải bao hàm các lãnh vực cần thiết của đời sống con người, như kinh tế, văn hoá, tâm lý, và thiêng liêng. Nói cách khác, sự giúp đỡ này phải nhằm đến sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân nói riêng và toàn xã hội nói chung; (2) phục vụ công ích để tạo nên một môi trường sống tốt đẹp cho hết mọi người; và (3) bảo vệ các quyền lợi chính đáng của các nhóm và hội đoàn. Ở đây chúng ta cần phải lưu ý đến thuật ngữ “quyền lợi chính đáng.” Thuật ngữ này ám chỉ đến việc có những quyền lợi của các nhóm và đoàn thể có thể mang lại lợi ích cho riêng nhóm và hội đoàn nhưng lại gây nguy hiểm cho sự phát triển của toàn xã hội mà trong đó các nhóm và đoàn thể thuộc về. Nói cách khác, những quyền lợi của các nhóm và

hội đoàn chỉ được xem là chính đáng khi chúng không chỉ mang lại lợi ích cho riêng nhóm, nhưng cho toàn thể xã hội.



Tóm lại, chúng ta cần phải hành động theo bốn nguyên tắc xã hội được Giáo Hội đề nghị vì chúng giúp chúng ta trở nên những hữu thể tự do, có tinh thần trách nhiệm cho cuộc sống của mình và của người khác. Bên cạnh đó, khi hành động theo bốn nguyên tắc xã hội chúng ta diễn tả giới răn yêu Chúa và yêu người cách cụ thể nhất trong đời sống hằng ngày của mình.